|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD& ĐT HÀ GIANG  **TRƯỜNG THPT TÂN QUANG** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  ***Môn: Ngữ văn 11***  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**1. Khung ma trận đề 100% tự luận- Lớp 11**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | |  |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao | **Tổng**  **% điểm** | |
| **1** | **Đọc** | Truyện thơ dân gian, truyện thơ Nôm | **3** | **3** | **1** | **1** | **60** | |
| Truyện ngắn/ tiểu thuyết hiện đại |
| Bi kịch |
| Kí, tuỳ bút hoặc tản văn |
| Thơ |
| Văn bản thông tin |
|  |  | Văn nghị luận |  |  |  |  |  | |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **40** | |
| Viết văn bản nghị luận về một đoạn trích/tác phẩm văn học hoặc một bộ phim, bài hát, bức tranh, pho tượng. |
| Viết bài thuyết minh có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận |
| Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội |
| **Tổng** | | | ***25%*** | ***45%*** | ***20%*** | ***10%*** | **100** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** |  | **30%** |  |  | |

**2. Bản đặc tả các mức độ kiểm tra, đánh giá định kì Ngữ văn, lớp 11 (KT cuối kì II)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số lượng câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | Tổng % |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc hiểu** | Kí, tuỳ bút, tản văn | **Nhận biết:**  - Nhận biết được đề tài, cái tôi trữ tình, kết cấu của văn bản.  - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu.  - Nhận biết được các yếu tố tự sự và trữ tình; các yếu tố hư cấu và phi hư cấu trong văn bản.  - Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong văn bản.  **Thông hiểu:**  - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu, đề tài, cái tôi trữ tình, giọng điệu và mối quan hệ giữa các yếu tố này trong văn bản.  - Phân tích được sự kết hợp giữa cốt tự sự và chất trữ tình; giữa hư cấu và phi hư cấu trong văn bản.  - Phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản.  - Phân tích, lí giải được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản; phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của văn bản.  - Lí giải được tính đa nghĩa của ngôn ngữ nghệ thuật trong văn bản.  **Vận dụng**:  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản tới quan niệm của bản thân về cuộc sống hoặc văn học.  - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra trong văn bản.  **Vận dụng cao**:  - Đánh giá được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm của bản thân về văn học và cuộc sống. Đặt tác phẩm trong bối cảnh sáng tác và bối cảnh hiện tại để đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  - So sánh được hai văn bản cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau. | ***Theo ma trận ở trên*** | | | | 60 |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một đoạn trích/ tác phẩm văn học hoặc một bộ phim, bài hát, bức tranh, pho tượng | **Nhận biết**:  - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, loại hình nghệ thuật, … của đoạn trích/tác phẩm.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.  **Thông hiểu**:  - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm nghệ thuật.  - Phân tích được những biểu hiện riêng của loại hình nghệ thuật thể hiện trong tác phẩm.  - Nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học rút ra từ đoạn trích/tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong đoạn trích/tác phẩm).  **Vận dụng cao:**  - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự, …để tăng sức thuyết phục cho bài viết.  - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. | 1\* | 1\* | 1\* | 1 câu TL | 40 |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | **30%** | **40%** | **20%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70%** | | **30%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD& ĐT HÀ GIANG  **TRƯỜNG THPT TÂN QUANG** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  ***Môn: Ngữ văn 11***  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

***Miền cỏ thơm***

*(1) Có lần vào cuối đông, tôi ngồi trong trại viết của Hội Nhà văn ở Quảng Bá và nhìn ra con đê sông Hồng xanh ngun ngút những cỏ kéo dài xuống những cánh đồng vùng "Yên Phụ" mịt mùng trong màu mưa bụi xám, tôi chợt nhớ đến một câu thơ của Nguyễn Trãi nói về nỗi tâm đắc với cỏ ở Hà Nội: "Hoa thường hay héo cỏ thường tươi". Tôi nghiệm ra rằng cái thế thích chí nhất của cỏ chính là những triền đê. Ở đó, cỏ nghiễm nhiên thay thế vai trò của mọi loài hoa trên trái đất. Có lẽ ngày xưa trong một chức quan rỗi việc, Nguyễn Trãi đã có nhiều lần buông lỏng cương ngựa đi dọc triền đê này để ngắm vẻ đẹp của cỏ. Nhưng đã có mấy ai được ngắm thỏa thích màu xanh tươi của cỏ dọc thân đê giống như tôi trong buổi sáng mùa xuân ngày ấy. Vả Hà Nội vẫn là mái phố dài trải ra dưới những cây cao (như cây sấu) với những khách bộ hành đi trên vỉa hè. Nghĩa là còn lại Huế là một cố đô mang linh hồn của cỏ.*

*(2) Mùa xuân có thể định nghĩa là mùa mà toàn bộ cây nở thành hoa. Những ngọn đồi phía tây nam Huế bừng lên trong hương hoa cỏ, khiến người ta không thể ngồi yên cúi mặt lên trang sách. Hương cỏ tràn vào thành phố, như gần như xa, khiến tôi nghĩ rằng ở đâu đấy trên những sườn đồi, cánh cửa của vườn Địa Đàng đang mở ra, hoặc những nàng tiên đang múa hát dưới những gốc đào nở hoa, với mùi hương bát ngát như thể mùi tóc bay trong những chiều gió. Cỏ mọc ven những con đường trong thành phố, trên đó lưa thưa những chòm cây dại, như cây hoa ngũ sắc cười sặc sỡ dọc đường thơ ấu của tôi. […] Ôi! tôi muốn làm Liệt Tử cưỡi gió mà đi khắp nơi trên thành phố kinh xưa của tôi, thành phố nằm phơi mình giữa non xanh nước biếc, tỏa rộng linh hồn vô ưu thênh thênh trong hương cỏ.*

*(3) Mùa xuân về, mặt đất công viên sáng bừng lên bởi ngàn vạn bông cỏ tím, mỗi bông cỏ lại ngậm trong lòng một hạt sương mai khiến vào buổi sáng sớm, cỏ ở ven sông Hương lấp lánh như những hạt ngọc. Những cô sinh nữ từng rủ nhau ra đấy ngồi chơi trên vạt cỏ; lâu ngày tâm hồn họ nhiễm phải căn bệnh trầm uất, sinh ra bởi những bụi phấn tím của bông cỏ mùa xuân. Một chút u hoài đã kết tinh trong đôi mắt khiến từ đó họ trở nên dè chừng với những cuộc vui trong đời, và dưới mắt họ, những trò quyến rũ đối với thế nhân tự nhiên nhuốm chút màu ảm đạm của cái mà bà Huyện Thanh Quan khi xưa gọi là "hý trường".1*

*(4) Mùa xuân, tự nhiên tôi muốn gác hết mọi việc bận rộn để lên rong chơi trên những đồi cỏ gần vùng mộ Vua. Ở đó tôi có thể nằm ngửa mặt trên cỏ, ngước mắt nhìn chùm hoa lê nở trắng muốt trên cao. Tôi đã tìm đến định sống ở nhiều đô thị bắc nam; ở đó tôi có thể tìm thấy mọi cái cần cho cuộc sống của tôi, chỉ thiếu một cái mà tôi không chịu nổi, là thiên nhiên.*

*(5) Mùa hạ, trong những khu vườn Huế, khí đất xông lên hùng mạnh, cỏ mọc xanh lạ thường. Trái cây sắp chín nằm chờ trên cành, và khắp đây đó trong vùng Kim Long, khói đốt cỏ tỏa ra mịt mùng xanh mờ một vùng ven sông. Trên một chiếc bình phong cổ khuất trong cây lá của một khu sân vắng vẻ còn dấu chạm lỗ chỗ của một câu đối nói đến những bầy chim nhạn thường về đậu kêu om sòm trên bãi sông Hương trước mặt nhà. Tôi lớn lên không hề thấy bóng chim nhạn ven sông này. Chắc cũng giống như lũ côn trùng kia, chúng đã di trú về một vùng đất nào yên tĩnh hơn. Nhưng liệu có nơi nào gọi là "yên tĩnh hơn" trên hành tinh này. Hình như càng ngày nó càng trở nên ồn ào hơn xưa; và đó cũng là lỗi của chúng ta đã tước đoạt "quyền yên tĩnh" của thế hệ trẻ ngày mai. Mùa thu trời trở gió heo may lành lạnh làm người ta tự nhiên thấy nhớ nhung một quê hương nào không biết. Vào mùa này, các văn nhân thường mở hội leo núi, mang theo túi thơ bầu rượu lên các đỉnh núi cao mừng tiết "Trùng Cửu". Núi đó có thể là núi Ngự Bình, núi Kim Phụng hoặc những rừng thông vùng đồi Thiên An, và văn nhân có thể là Bà Huyện Thanh Quan, Tuy Lý Vương, Hàn Mặc Tử. Những văn nhân ngồi uống rượu trên đầu núi, nghe tiếng chuông chùa thánh thót trên thành phố dầm mình trong sương khói; đi thăm núi trở về, băng qua sườn đồi, vó ngựa còn thơm nồng hương cỏ, gọi lũ bướm bay theo. Thơ Tuy Lý Vương nói: "Minh triêu sất mã sơn đầu quá - Ngọa thính tùng thanh ức ngã sầu"2*

*[…]*

Huế 4.8.2003

*H.P.N.T*

(Trích *Miền cỏ thơm*, Hoàng Phủ Ngọc Tường,

*Tạp chí sông Hương* số 179-180/01&02-04, 07/07/2009)

----------------

1: Nơi biểu diễn các loại hát nghệ thuật sân khấu, rạp hát.

2: Sáng mai ruỗi ngựa lên đầu núi - nghe thông reo chợt nhớ ta buồn

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 1. (0.5 điểm)** Xác định đề tài của đoạn trích trên.

**Câu 2. (0.5 điểm)** Chỉ ra các yếu tố tự sự có trong đoạn (1).

**Câu 3. (0.5 điểm)** Trong đoạn (2), nhân vật *tôi* đã bày tỏ ước muốn gì?

**Câu 4. (1.0 điểm)** Trình bàycách hiểu của anh/chị về nhan đề *Miền cỏ thơm*.

**Câu 5. (1.0 điểm)** Việc tác giả huy động kiến thức văn hóa tổng hợp khi viết bài kí *Miền cỏ thơm* có tác dụng gì?

**Câu 6. (1.0 điểm)** Cảm xúc của nhân vật *tôi* thể hiện như thế nào trong đoạn trích?

**Câu 7. (1.0 điểm)** Từ tâm sự: *Tôi đã tìm đến định sống ở nhiều đô thị bắc nam; ở đó tôi có thể tìm thấy mọi cái cần cho cuộc sống của tôi, chỉ thiếu một cái mà tôi không chịu nổi, là thiên nhiên*, anh/chị có suy nghĩ gì về mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên?

**Câu 8. (0.5 điểm)** Anh/chị nhận xét điểm gặp gỡ trong cách sử dụng ngôn ngữ của Hoàng Phủ Ngọc Tường ở hai đoạn trích *Miền cỏ thơm* và *Ai đã đặt tên cho dòng sông?*.

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết một bài luận (khoảng 500-800 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của đoạn trích trong tác phẩm *Miền cỏ thơm* của Hoàng Phủ Ngọc Tường.

***……………………………Hết…………………………***

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Ngữ văn lớp 11**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | - **Đề tài của đoạn trích:**  Thiên nhiên và con người xứ Huế  **- Hướng dẫn chấm:**  + Học sinh trả lời đầy đủ như đáp án: 0.5 điểm  +Học sinh trả lời sai: 0.0 điểm | 0.5 |
| **2** | **- Yếu tố tự sự có trong đoạn (1):**  + *Có lần vào cuối đông, tôi ngồi trong trại viết của Hội Nhà văn …*  *+ tôi chợt nhớ đến…*  *+ Tôi nghiệm ra rằng…*  **- Hướng dẫn chấm:**  + Học sinh trả lời 1 ý trong đáp án: 0.5 điểm  + Học sinh trả lời sai: 0.0 điểm | 0.5 |
| **3** | **Trong đoạn (2), nhân vật *tôi* bày tỏ ước muốn**: *làm Liệt Tử cưỡi gió mà đi khắp nơi trên thành phố kinh xưa của tôi.*  **- Hướng dẫn chấm:**  + Học sinh trả lời đầy đủ như đáp án: 0.5 điểm.  + Học sinh trả lời sai: 0.0 điểm. | 0.5 |
| **4** | **Cách hiểu của về nhan đề *Miền cỏ thơm***:  **-** Gợi một vùng đất xứ sở gắn với hương thơm hoa cỏ mang cảm giác gần gũi, bình dị.  - Đánh thức cảm xúc về những kí ức trong thiên nhiên, con người và văn hóa Huế.  **- Hướng dẫn chấm:**  + Học sinh trả lời đầy đủ như đáp án: 1.0 điểm  + Học sinh trả lời đúng 01 trong 02 ý: 0.5 điểm  + Học sinh trả lời sai: 0.0 điểm  *\*Lưu ý: HS có thể có nhiều cách hiểu khác nhau, nhưng hợp lý, thuyết phục thì vẫn cho điểm.* | 1.0 |
| **5** | **Việc tác giả huy động kiến thức văn hóa tổng hợp khi viết bài kí có tác dụng:**  - Cung cấp những thông tin xác thực về thiên nhiên xứ Huế.  - Thể hiện cái nhìn tinh tế của tác giả khi khám phá vẻ đẹp của hoa cỏ xung quanh mình.  - Là yếu tố làm nên sức hấp dẫn của bút kí.  **- Hướng dẫn chấm:**  + Học sinh trả lời đầy đủ như đáp án: 1.0 điểm  + Học sinh trả lời đúng 02 ý: 0.75 điểm  + Học sinh trả lời đúng 01 ý: 0.5 điểm  + Học sinh trả lời sai: 0.0 điểm | 1.0 |
| **6** | **Cảm xúc của nhân vật *tôi* được thể hiện**:  - Tình yêu, sự nâng niu với vẻ đẹp của thiên nhiên, của quê hương xứ sở.  - Gắn bó sâu nặng, tự hào với mảnh đất và văn hóa Huế.  **- Hướng dẫn chấm:**  + Học sinh trả lời đầy đủ như đáp án: 1.0 điểm  + Học sinh trả lời đúng 01 trong 02 ý: 0.5 điểm  + Học sinh trả lời sai: 0.0 điểm | 1.0 |
| **7** | - Học sinh nêu được mối quan hệ giữa thiên nhiên với con người.  - Nội dung trình bày đảm bảo tính logic, thuyết phục, hợp tình, hợp lí.  - Học sinh có thể trình bày theo một số ý sau:  + Con người không thể tách rời khỏi thiên nhiên, thiên nhiên là một phần của cuộc sống.  + Thiên nhiên, con người cần có mối quan hệ hài hòa, gắn bó.  **- Hướng dẫn chấm:**  + Học sinh trả lời hợp lí, thuyết phục: 1.0 điểm  + Học sinh trả lời không hợp lí, không thuyết phục: 0.0 điểm | 1.0 |
| **8** | **Nhận xét điểm gặp gỡ về cách sử dụng ngôn ngữ của Hoàng Phủ Ngọc Tường trong hai đoạn trích *Miền cỏ thơm* và *Ai đã đặt tên cho dòng sông*:**  Ngôn ngữ mềm mại, tinh tế, tài hoa, đầy những liên tưởng bất ngờ, tạo được sự kết nối đa chiều với nhiều văn bản khác.  **- Hướng dẫn chấm:**  + Học sinh trả lời đầy đủ như đáp án: 0,5 điểm  + Học sinh trả lời sai: 0.0 điểm | 0.5 |
| **II** | **VIẾT** | **Viết một bài luận (khoảng 500-800 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của đoạn trích trên (trích tác phẩm *Miền cỏ thơm)* của Hoàng Phủ Ngọc Tường.** | **4.0** |
| ***a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận***  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0.25 |
| ***b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.**  Giá trị nội dung và nghệ thuật của của đoạn trích. | 0.25 |
| ***c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm***  HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.5 |
| ***\* Giới thiệu tác giả, tác phẩm và đoạn trích.***  ***\* Giá trị về nội dung và nghệ thuật của đoạn trích:***  - Về nội dung:  + Vẻ đẹp thiên nhiên xứ Huế qua miền kí ức của tác giả: mộc mạc, bình dị, tràn đầy hương sắc, sức sống; mang đặc trưng xứ Huế - “mang linh hồn của cỏ”.  + Cái tôi trữ tình của tác giả: cái tôi giàu cảm xúc, giàu tình yêu gắn bó với thiên nhiên, xứ Huế.  + Những suy tư về cuộc sống, về thiên nhiên, về chiều sâu của văn hóa Huế.  - Về nghệ thuật:  + Sự kết hợp linh hoạt giữa tự sự và trữ tình.  + Sử dụng nhuần nhuyễn giữa kể, tả, liên tưởng; kết hợp ngôn ngữ giàu hình ảnh, giàu chất thơ.  + Vốn hiểu biết phong phú, đa dạng tạo nên lối viết độc đáo mang nét riêng của tác giả.  ***\* Đánh giá***:  - Qua đoạn trích, tác giả đã bày tỏ tình yêu tha thiết với thiên nhiên và con người xứ Huế.  - Thể hiện rõ nét phong cách nghệ thuật của Hoàng Phủ Ngọc Tường - một cái tôi với lối hành văn hướng nội, súc tích, mê đắm và tài hoa, uyên bác, giàu tình cảm và trí tưởng tượng lãng mạn, say mê cái đẹp của cảnh và người xứ Huế.  ***\* Hướng dẫn chấm:***  *- Trình bày đầy đủ, sâu sắc: 2.5 điểm.*  *- Trình bày chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1.5 điểm – 2.25 điểm.*  *- Trình bày chung chung, sơ sài: 0.25 điểm – 1.25 điểm.* |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***\* Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0.5 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh biết vận dụng kiến thức về đặc trưng thể loại trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nội dung phân tích, đánh giá; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.*  *- Học sinh đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0.5 điểm.*  *- Học sinh đáp ứng được 1 yêu cầu: 0.25 điểm*. | 0.5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com